

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2026/HS-PT
Ngày: 18-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Dung

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Đê

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Phan Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57/2026/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Thị Yến N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2026/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3-Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 02/01/1997 tại tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: ấp H, xã P, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Văn Thị L; chồng Phan Văn H (chưa đăng ký kết hôn); tiền án: không.

Tiền sự: 01 lần - Ngày 16/5/2025 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu, năm trăm nghìn đồng*), đã nộp phạt vào ngày 06/6/2025.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị hại Trường tiểu học T4 không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 17/6/2025, bị cáo Nguyễn Thị Yến N điều khiển xe mô tô biển số 64AC-161.43 đi đến nhà của Ngô Hùng H1, sinh năm 1994, ở ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long chơi. Khi đến nhà thì bị cáo N gặp H1 và có Nguyễn Thị Cẩm L1 (*tên thường gọi là T1, là bạn gái của H1*), sinh năm 1994, ở ấp V, xã V, tỉnh An Giang và H2 (*chưa rõ họ tên và địa chỉ*) đang ở tại nhà của H1. Sau đó, bị cáo N đi vào phòng nói chuyện với L1, còn H2 và H1 nói chuyện ở sau nhà. Bị cáo N nghe H1 và H2 nói “có kèo thơm” thì bị cáo N ngầm hiểu H1 và H2 nói chuyện đi lấy trộm tài sản của người khác. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H1 và H2 đi ra kêu N chở H2 đi lấy trộm tài sản, thì bị cáo N đồng ý đi cùng nhóm của H1, H2 và L1. Bị cáo Nguyễn Thị Yến N điều khiển xe 64AC-161.43 chở H2, còn H1 thì điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Satria, màu xanh không rõ biển số chở L1 ngồi sau. Tất cả chạy xe vào đường tỉnh lộ 908 đi đến Trường tiểu học T4 thuộc ấp T, xã M, tỉnh Vĩnh Long để lấy tài sản. Khi đến trường tiểu học T4, bị cáo N chạy xe vô đường đá nhỏ (ở cặp bên trường học) khoảng 05 mét giấu xe, còn H1 cũng giấu xe của H1 sau xe của bị cáo N. Sau đó, H1 và H2 mới đột nhập vào trường lấy trộm tài sản. Riêng bị cáo N và L1 đứng ở ngoài xe canh đường. Sau khi vào Trường tiểu học T4, H1 và H2 đã lấy được tài sản gồm: 01 cái tivi hiệu LG65US660H – Smrat TV 65 inch; 01 cây đàn Piano hiệu Electric keyboard (đàn phím điện tử), chiều dài cây đàn 120cm, chiều rộng cây đàn 50cm, thân cây đàn màu đen, nút bấm màu trắng; 01 máy tính hiệu FPT Elead T1010DL gồm (01 màn hình máy vi tính hiệu FPTLEAD, Model F22FDH, FDH012219912 màu đen, 01 CPU hiệu FPTLEAD màu đen, 01 bàn phím hiệu Logitech màu đen), rồi cả nhóm đem về nhà của H1 cất giấu.

Đến sáng ngày 18/6/2025, Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1969, ở ấp T, xã M, tỉnh Vĩnh Long là giáo viên Trường tiểu học T4 phát hiện bị mất trộm những tài sản nêu trên nên đến Công an xã trình báo sự việc. Nguyễn Hữu T2 có xem lại camera vào ngày 16/6/2025 thì phát hiện có 01 thanh niên lấy trộm thêm 01 sợi dây cáp bằng đồng trần CV50mm có chiều dài 12m, cân nặng 4,8kg.

Ngày 22/6/2025, bị cáo Nguyễn Thị Yến N đến nhà H1 chở 01 bộ máy vi tính hiệu FPT Elead T1010DL gồm: 01 màn hình máy vi tính hiệu FPTLEAD, Model F22FDH, FDH012219912 màu đen, 01 CPU hiệu FPTLEAD màu đen, 01 bàn phím hiệu Logitech màu đen, đem về nhà của N để sử dụng. Đến ngày 23/6/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V mời bị cáo Nguyễn Thị Yến N về làm việc thì bị cáo N thừa nhận hành vi lén lút trộm cắp tài sản cùng với Ngô Hùng H1, Nguyễn Thị Cẩm L1 và H2 như đã nêu trên (Bút lục 169 – 186). Đối với Ngô Hùng H1, Nguyễn Thị Cẩm L1 và H2 (chưa rõ họ tên và địa

chỉ), Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định truy tìm đối với H1 và L1. Riêng H2 chưa rõ thông tin nên Cơ quan điều tra chưa ra Quyết định truy tìm được.

Theo Kết luận luận định giá tài sản số 52/KL-HĐ.ĐGTS ngày 14/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân tỉnh V, Kết luận:

- 01 sợi dây cáp bằng đồng trần CV50mm có chiều dài 12m (cân nặng 4,8 kg) có giá trị 1.000.000 đồng;

- 01 cái tivi 4k 65 inch LG65US660H – Smat TV chuyên dụng có giá trị 5.930.000 đồng;

- 01 cây đàn Piano hiệu Electric keyboard (đàn phím điện tử), chiều dài cây đàn 129cm, chiều rộng cây đàn 50cm, có giá trị 2.190.000 đồng;

- 01 máy tính hiệu FPT Elead T1010DL gồm: 01 màn hình máy vi tính hiệu FPTLEAD, Model F22FDH, FDH012219912 màu đen, 01 CPU hiệu FPTLEAD màu đen, 01 bàn phím hiệu Logitech màu đen, có giá trị 3.590.000 đồng.

Như vậy, tổng số tài sản bị mất trộm là 12.710.000 đồng (Bút lục 61 – 62).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số:12/2026/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Yến N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda, loại Vision, màu đỏ đen, biển số 64AC-161.43, xe đã qua sử dụng (xe có một kính). Do Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 05/02/2026.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 3 năm 2026 bị cáo Nguyễn Thị Yến N có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm mức hình phạt 06 tháng tù chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ. Về xử lý vật chứng: bị cáo xin nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda, loại Vision, màu đỏ đen, biển số 64AC-161.43, xe đã qua sử dụng (xe có một kính) do Nguyễn Thị Yến N đứng tên.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ do bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự nguyện bồi thường cho bị hại. Bị cáo xin nhận lại xe máy của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Yến N. Giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 12/2026/HS-ST ngày 23/02/2026 của Toà án nhân dân khu vực 3 -Vĩnh Long.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến N 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda, loại Vision, màu đỏ đen, biển số 64AC-161.43, xe đã qua sử dụng (xe có một kính).

Các nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị Yến N xin giảm nhẹ hình phạt và xin trả lại xe cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Yến N nộp trong hạn luật định là hợp lệ, phù hợp quy định Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo N tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/6/2025, bị cáo Nguyễn Thị Yến N điều khiển xe 64AC-161.43 chở H2, còn H1 thì điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Satria, màu xanh không rõ biển số chở L1 ngồi sau đi đến Trường tiểu học T4 thuộc ấp T, xã M, tỉnh Vĩnh Long để lấy tài sản của Trường tiểu học T4. Sau đó, H1 và H2 mới đột nhập vào trường lấy trộm tài sản còn N và L1 đứng ở ngoài xe canh đường. Sau khi vào Trường tiểu học T5 và H2 đã lấy được tài sản gồm: 01 tivi hiệu LG65US660H – Smat TV 65 inch; 01 cây đàn Piano hiệu Electric keyboard (đàn phím điện tử), chiều dài cây đàn 120cm, chiều rộng cây đàn 50cm, thân cây

đàn màu đen, nút bấm màu trắng; 01 máy tính hiệu FPT Elead T1010DL gồm (01 màn hình máy vi tính hiệu FPTLEAD, Model F22FDH, FDH012219912 màu đen, 01 CPU hiệu FPTLEAD màu đen, 01 bàn phím hiệu Logitech màu đen). Căn cứ Kết luận định giá số 52/KL.HĐ.ĐGTS ngày 14/8/2025, các tài sản trên có giá trị 11.710.000 đồng (Mười một triệu, bảy trăm mười nghìn đồng), cả nhóm đem tài sản lấy trộm về nhà của H1 cất giấu. Đến ngày 23/6/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V mời bị cáo Nguyễn Thị Yến N về làm việc thì bị cáo N thừa nhận hành vi lén lút trộm cắp tài sản cùng với Ngô Hùng H1, Nguyễn Thị Cẩm L1 và H2. Đối với Ngô Hùng H1, Nguyễn Thị Cẩm L1 và H2 (chưa rõ họ tên và địa chỉ), Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định truy tìm đối với H1 và L1. Riêng H2 chưa rõ thông tin nên Cơ quan điều tra chưa ra Quyết định truy tìm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Yến N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Căn cứ Kết luận định giá số 52/KL.HĐ.ĐGTS ngày 14/8/2025: kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.710.000 đồng trong đó có 01 sợi dây đồng trị giá 1.000.000 đồng. Căn cứ vào biên bản trích xuất camera (bút lục 42, 43, 44) bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 17/6/2025 đối với các tài sản gồm 01 tivi 65 inch; 01 cây đàn Piano; 01 máy tính. Đối với 01 sợi dây đồng, ông Nguyễn Đức N1 là người đại diện hợp pháp của bị hại có lời khai qua xem camera phát hiện có một thanh niên đã trộm một sợi dây đồng vào ngày 16/6/2025 (bút lục 150) và lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn N2 (bút lục 156) khai ngày 16/6/2025 anh N2 nhìn thấy một thanh niên đem dây đồng đến bán cho cơ sở phế liệu T3. Bị cáo N2 cũng có lời khai không lấy trộm sợi dây đồng của trường học (bút lục 181). Như vậy, sợi dây đồng trị giá 1.000.000 đồng của bị hại đã bị người khác lấy trộm vào ngày 16/6/2025, không phải do bị cáo N2 đã lấy trộm cùng với các tài sản vào ngày 17/6/2025 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cộng giá trị sợi dây đồng vào giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là không phù hợp nên được điều chỉnh lại đúng với giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận định giá là 11.710.000 đồng và giá trị tài sản được xác định lại không ảnh hưởng đến khung hình phạt xét xử bị cáo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có sức khỏe có khả năng lao động để tạo ra thu nhập chân chính cho bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, với bản tính thích hưởng thụ lười lao động bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bị hại để có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản đã bị xử phạt nhưng vẫn không sửa chữa mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện

bị cáo xem thường quy định pháp luật. Vì vậy, bị cáo phải bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo N2, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mức khung hình phạt truy tố bị cáo có mức án tù từ 06 tháng đến 03 năm, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nộp bản chi phí điều trị của bị cáo bị tai nạn giao thông làm căn cứ chứng minh cho kháng cáo của bị cáo nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định của pháp luật để xem xét giảm nhẹ và chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ. Ngoài ra, bị cáo không còn cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác. Xét kháng cáo của bị cáo N2 không có căn cứ để chấp nhận. Vì vậy, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[5] Xét kháng cáo yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 64AC-161.43 của bị cáo: Xét thấy xe mô tô biển số 64AC-161.43 là tài sản do bị cáo đứng tên quyền sở hữu, bị cáo đã sử dụng xe mô tô này làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô này là đúng quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin nhận lại xe mô tô nêu trên là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Bị cáo Nguyễn Thị Yến N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Yến N.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2026/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3-Vĩnh Long.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yên N 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda, loại Vision, màu đỏ đen, biển số 64AC-161.43, xe đã qua sử dụng (xe có một kính) – Do Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/02/2026.

4. Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Yên N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I -TANDTC: 02;
- VKSNDTC (Vụ 7): 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- TAND khu vực 3-Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 3-Vĩnh Long: 01;
- Phòng THADS khu vực 3-Vĩnh Long: 01;
- Bị cáo: 02;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Công an xã Phú Quới: 04;
- Lưu Văn phòng: 01;
- Phòng GD,KT,TT&THA tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Võ Thị Mỹ Dung